

MỘT SỐ ĐÁNH GIÁ VỀ ÁN LỆ SỐ 42/2021/AL/HĐTPANDTC VÀ ĐỀ XUẤT BÃI BỎ

● NGÔ PHƯƠNG THẢO - PHẠM CHÂU VIỆT HƯƠNG - NGUYỄN HUYỀN ANH

TÓM TẮT:

Án lệ là một nguồn luật mang tính thực tiễn cao. Hệ thống án lệ ở các quốc gia trên thế giới nói chung và ở Việt Nam nói riêng có những đặc điểm và sự đa dạng nhất định. Trong phạm vi bài viết này, nhóm tác giả tập trung phân tích làm cơ sở đề xuất bãi bỏ một số án lệ không phù hợp và đưa ra kiến nghị bãi bỏ án lệ số 42/2021/AL/HĐTPANDTC về quyền lựa chọn Tòa án giải quyết tranh chấp của người tiêu dùng trong trường hợp hợp đồng theo mẫu có thỏa thuận trọng tài (sau đây gọi tắt là án lệ số 42/2021/AL).

Từ khóa: án lệ, án lệ số 42/2021/AL, dân sự, bãi bỏ.

1. Đặt vấn đề

Trong những năm gần đây, án lệ ngày càng đóng vai trò quan trọng và được công nhận là một nguồn luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam. Việc công bố và áp dụng án lệ là một trong những cột mốc quan trọng trong quá trình xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật. Tuy nhiên, do việc áp dụng án lệ ở Việt Nam còn mới mẻ, nên gặp không ít khó khăn. Vấn đề đặt ra là còn những án lệ chưa phù hợp, chưa áp dụng được trong thực tiễn xét xử. Vì vậy, bài viết phân tích các cơ sở của việc đề xuất bãi bỏ án lệ không phù hợp, từ đó đưa ra kiến nghị bãi bỏ án lệ số 42/2021/AL về quyền lựa chọn Tòa án giải quyết tranh chấp của người tiêu dùng trong trường hợp hợp đồng theo mẫu có thỏa thuận trọng tài.

2. Phương pháp nghiên cứu

Nhóm tác giả đã chú trọng phương pháp phân

tích, nghiên cứu và tổng hợp các quy định về án lệ trong pháp luật dân sự Việt Nam và tình hình áp dụng trên thực tiễn; để từ đó tổng kết lại và đưa ra đề xuất kiến nghị bãi bỏ một số án lệ hiện hành trong lĩnh vực luật dân sự.

3. Cơ sở của việc đề xuất bãi bỏ án lệ

3.1. Án lệ không phù hợp với quy định pháp luật hiện hành

Pháp luật là công cụ điều chỉnh các quan hệ xã hội mà các quan hệ xã hội không ngừng biến chuyển trong quá trình hoạt động kinh tế, xã hội. Vì vậy, pháp luật thay đổi để đáp ứng nhu cầu thực tiễn nhưng vẫn phải đảm bảo tính thống nhất, ổn định. Án lệ, một loại nguồn của pháp luật, cũng phải thay đổi theo pháp luật để phù hợp với thực tiễn và phát huy vai trò của án lệ trong hoạt động tư pháp. Căn cứ theo khoản 1 Điều 9 Nghị quyết 04/2019/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa

án nhân dân tối cao “Án lệ đương nhiên bị bãi bỏ trong trường hợp án lệ không còn phù hợp do có sự thay đổi của pháp luật”. Nhóm tác giả đã thống nhất chia thành 2 trường hợp sau:

3.1.1. Khi có quy định pháp luật mới

Trong trường hợp có văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành, trực tiếp giải quyết vấn đề liên quan đến án lệ, án lệ cũng bị bãi bỏ. Bởi nếu tiếp tục sử dụng án lệ sẽ dẫn đến tình trạng chồng chéo, thiếu tính thống nhất, gây khó khăn cho các thẩm phán trong quá trình xử án. Thêm vào đó, ở Việt Nam, nguồn văn bản quy phạm pháp luật được ưu tiên, phổ biến nhất, điều chỉnh đa phần các quan hệ xã hội. Nên khi có quy định pháp luật mới, án lệ sẽ bị bãi bỏ.

3.1.2. Khi quy định pháp luật hiện hành được sửa đổi, bổ sung

Trong trường hợp, pháp luật thay đổi, những quy định cũ không còn phù hợp với xã hội hiện nay, do đó án lệ dựa trên những quy định đó cũng phải được bãi bỏ. Bởi nếu án lệ vẫn được áp dụng thì sẽ dẫn đến mâu thuẫn giữa án lệ và quy định mới gây khó khăn trong quá trình áp dụng, dẫn đến tình trạng thiếu sự ổn định, thống nhất của pháp luật, ảnh hưởng quyền và nghĩa vụ của chủ thể tham gia.

3.2. Án lệ không được áp dụng trong thực tiễn xét xử

3.2.1. Không phù hợp do chuyển biến tình hình

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 9 Nghị quyết 04/2019/NQ-HĐTP về quy trình lựa chọn, công bố và áp dụng án lệ, án lệ sẽ bị bãi bỏ khi không phù hợp do chuyển biến tình hình. Pháp luật không quy định cũng như giải thích cụ thể cụm “chuyển biến tình hình”, tuy nhiên, dựa trên thực tiễn cùng các quan điểm pháp lý liên quan thì có thể hiểu án lệ không còn phù hợp do chuyển biến tình hình là án lệ không còn phù hợp với thực tiễn xét xử do những thay đổi về kinh tế, xã hội, chính trị, văn hóa, khoa học, kỹ thuật,... Ví dụ: Án lệ số 05/2019/AL về xác định trách nhiệm bồi thường thiệt hại do lỗi của người giám hộ đã bị bãi bỏ theo quy trình do Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định, do không còn phù hợp

do chuyển biến tình hình. Cụ thể, hiện nay, pháp luật đã có quy định cụ thể về trách nhiệm bồi thường thiệt hại do lỗi của người giám hộ tại Điều 122 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3.2.2. Bản án, quyết định có nội dung được lựa chọn phát triển thành án lệ đã bị hủy, sửa toàn bộ hoặc phần liên quan đến án lệ

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 9 Nghị quyết 04/2019/NQ-HĐTP về quy trình lựa chọn, công bố và áp dụng án lệ, án lệ sẽ bị bãi bỏ khi bản án, quyết định có nội dung được lựa chọn phát triển thành án lệ đã bị hủy, sửa toàn bộ hoặc phần liên quan đến án lệ. Án lệ vốn được hình thành từ những bản án, quyết định có hiệu lực của Tòa án. Việc bản án, quyết định có nội dung được lựa chọn phát triển thành án lệ đã bị hủy, sửa toàn bộ hoặc một phần mà phần đó liên quan đến án lệ thì án lệ cũng sẽ không còn hiệu lực. Bởi lẽ, bản án, quyết định chính là cơ sở để tạo nên án lệ, khi cơ sở tạo lập không còn tồn tại thì án lệ cũng không còn phù hợp. Việc bãi bỏ những án lệ không còn phù hợp với thực tiễn xét xử sẽ giúp đảm bảo tính thống nhất và ổn định của pháp luật. Đồng thời, các Thẩm phán trong quá trình xét xử cũng sẽ tránh được sự nhầm lẫn, đảm bảo tính chính xác của những phán quyết cuối cùng.

4. Kiến nghị bãi bỏ án lệ số 42/2021/AL về quyền lựa chọn Tòa án giải quyết tranh chấp của người tiêu dùng trong trường hợp hợp đồng theo mẫu có thỏa thuận trọng tài

4.1. Nguồn của án lệ

Bản án sơ thẩm số 54/2018/DS-ST ngày 16/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa về vụ án dân sự “Tranh chấp hợp đồng dịch vụ” giữa nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Long T và ông Nguyễn Hoàng S với bị đơn là Công ty TNHH Khu du lịch V.

4.2. Nội dung vụ việc

Bản án sơ thẩm số 54/2018/DS-ST ngày 16/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa về vụ án dân sự “Tranh chấp hợp đồng dịch vụ” giữa nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Long T và ông Nguyễn Hoàng S với bị

đơn là Công ty TNHH Khu du lịch V. Đây là loại hợp đồng theo mẫu do nhà cung cấp dịch vụ - Công ty TNHH Khu du lịch V (Bị đơn) soạn và giao kết với người tiêu dùng - Bà Nguyễn Thị Long T và ông Nguyễn Hoàng S (Nguyên đơn). Từ hợp đồng này phát sinh tranh chấp giữa các bên, phía Nguyên đơn nộp đơn khởi kiện lên Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang yêu cầu tuyên bố vô hiệu đối với Hợp đồng sở hữu kỳ nghỉ nói trên với nhiều lý do. Trong đó, về thẩm quyền giải quyết tranh chấp, Nguyên đơn không đồng ý với việc lựa chọn cơ quan giải quyết tranh chấp là Trung tâm trọng tài quốc tế Singapore (SIAC) nên đã yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang giải quyết. Quyết định của bản án có thừa nhận thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang và đây cũng là phần quyết định được đưa lên làm nội dung của án lệ.

4.3. Quan điểm chính thức của Tòa án được đưa lên làm nội dung của án lệ

Hợp đồng sở hữu kỳ nghỉ số PBRC-S-064621 thuộc loại hợp đồng soạn sẵn do nhà cung cấp dịch vụ đưa ra, soạn sẵn quy định thỏa thuận trọng tài, nay nguyên đơn là người tiêu dùng không đồng ý lựa chọn trọng tài và yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang giải quyết là phù hợp Điều 38 Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, Điều 17 Luật Trọng tài thương mại và hướng dẫn tại khoản 5 Điều 4 của Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP ngày 20/3/2014 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang thụ lý và giải quyết tranh chấp là đúng thẩm quyền theo khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự và còn trong thời hiệu khởi kiện quy định tại Điều 429 Bộ luật Dân sự năm 2015, Điều 184 Bộ luật Tố tụng dân sự.

4.4. Vấn đề pháp lý cần giải quyết

Trong hợp đồng theo mẫu, nhà cung cấp dịch vụ - Công ty TNHH Khu du lịch V (Bị đơn) soạn và giao kết với người tiêu dùng - Bà Nguyễn Thị Long T và ông Nguyễn Hoàng S (Nguyên đơn) có điều khoản lựa chọn Trọng tài nước ngoài để giải quyết

khi có tranh chấp phát sinh. Sau đó, khi xảy ra tranh chấp, người tiêu dùng không đồng ý với thỏa thuận về trọng tài, không lựa chọn trọng tài mà khởi kiện ra Tòa án Việt Nam. Trong trường hợp này, phải xác định việc người tiêu dùng không lựa chọn trọng tài thì có quyền lựa chọn Tòa án Việt Nam giải quyết hay không.

4.5. Đánh giá sự không phù hợp của án lệ

Theo quan điểm của nhóm tác giả, sau khi nghiên cứu và tiếp cận một số góc nhìn pháp lý của các chủ thể khác cũng như đối chiếu với các điều luật liên quan tới nội dung của án lệ, nhóm nhận định việc ban hành Án lệ 42/2021/AL về quyền lựa chọn Tòa án giải quyết tranh chấp của người tiêu dùng trong trường hợp hợp đồng theo mẫu có thỏa thuận trọng tài là không cần thiết và không phù hợp vì những lý do:

Thứ nhất, Án lệ số 42/2021/AL được ban hành chưa phù hợp với tiêu chí lựa chọn án lệ.

Căn cứ vào Điều 2 Nghị quyết số 04/2019/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về quy trình lựa chọn, công bố và áp dụng án lệ, tiêu chí để một bản án, quyết định được nâng lên thành án lệ là có giá trị làm rõ quy định của pháp luật còn có cách hiểu khác nhau, phân tích, giải thích các vấn đề, sự kiện pháp lý và chỉ ra nguyên tắc, đường lối xử lý, quy phạm pháp luật cần áp dụng trong một vụ việc cụ thể hoặc thể hiện lẽ công bằng đối với những vấn đề chưa có điều luật quy định cụ thể; Có tính chuẩn mực; Có giá trị hướng dẫn áp dụng thống nhất pháp luật trong xét xử.

Xét về khía cạnh làm rõ quy định của pháp luật còn cách hiểu khác nhau thì có thể thấy ở đây, án lệ số 42/2021/AL chưa mang tính làm rõ bất kỳ quy định nào. Nội dung của án lệ đã được thể hiện rất rõ trong các điều luật, căn cứ pháp lý được áp dụng làm cơ sở của án lệ. Tuy án lệ được ban hành không bắt buộc phải mang tính mới bởi bản chất án lệ trong hệ thống pháp luật Việt Nam là để giải thích pháp luật, nhưng với những sự kiện mà pháp luật đã có quy định cụ thể để giải quyết thì không cần thiết phải ban hành án lệ. Vì thế, có

thể hiểu yêu cầu về tính mới được đặt ra đối với án lệ ở đây là tính mới trong việc giải thích, áp dụng pháp luật của tòa án để từ đó thống nhất hướng dẫn áp dụng xét xử trong các vụ việc có tính chất tương tự. Xem xét cụ thể vào tình huống pháp lý được đặt ra trong bản án sơ thẩm về thẩm quyền giải quyết vụ việc tranh chấp phát sinh từ hợp đồng dịch vụ khi đã có thỏa thuận trọng tài được ký kết giữa các bên chủ thể, việc Nguyên đơn kiện lên Tòa án thay vì Trọng tài đã được quy định rõ ràng trong các văn bản pháp luật. Điều 38 Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng 2010 có quy định "... Trường hợp điều khoản trọng tài do tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ đưa vào hợp đồng theo mẫu hoặc điều kiện giao dịch chung thì khi xảy ra tranh chấp, người tiêu dùng là cá nhân có quyền lựa chọn phương thức giải quyết tranh chấp khác." Ở đây, hợp đồng do phía Bị đơn - bên cung ứng dịch vụ soạn sẵn và Nguyên đơn - người tiêu dùng ký kết tự nguyện, điều luật trên thừa nhận quyền lựa chọn phương thức giải quyết tranh chấp khác của người tiêu dùng, nên việc Nguyên đơn lựa chọn Tòa án là hoàn toàn dựa theo quy định của pháp luật hay nói cách khác, pháp luật đã quy định cụ thể. Điều này cũng được quy định rõ tại Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Luật Trọng tài thương mại 2010,...

Như vậy, lập luận của án lệ không thể hiện chức năng làm rõ các quy định chưa thống nhất nào cũng không vạch ra hướng dẫn áp dụng pháp luật nào cho các vụ việc tương tự. Bởi lẽ, nếu không có Án lệ số 42/2021/AL thì chỉ cần áp dụng đúng các quy định pháp luật hiện hành về quyền khởi kiện của người tiêu dùng thì quyền khởi kiện của người tiêu dùng vẫn được bảo vệ, người tiêu dùng vẫn có thể giải quyết tranh chấp tại tòa án trong nước. Vậy, kể cả khi không có án lệ trên, các cơ quan xét xử vẫn sẽ có sự thống nhất trong xét xử những vụ việc tương tự. Điều này đồng nghĩa với việc Án lệ số 42/2021/AL đã không đảm bảo các tiêu chí lựa chọn án lệ về việc làm rõ quy định của pháp luật còn có cách hiểu khác nhau hay tạo giá trị hướng dẫn áp dụng thống nhất pháp luật trong xét xử, bảo

đảm việc xét xử các vụ việc tương tự. Thêm vào đó, án lệ vốn là nguồn bổ sung cho các văn bản quy phạm pháp luật trong nghiên cứu, xét xử các vụ việc tương tự trong trường hợp các vụ việc đó không có, chưa có quy định hướng dẫn áp dụng. Trong khi đó, án lệ này lại được xây dựng từ các quy định có sẵn, mang tính khẳng định lại, cụ thể hóa sự áp dụng các quy định này trong vụ việc, không thể hiện sự công nhận và áp dụng quy tắc mới nào trong quá trình xét xử.

Thứ hai, giải pháp pháp lý trong Án lệ số 42/2021/AL có thể dẫn tới tình trạng tố tụng song song.

Trong trường hợp người tiêu dùng lựa chọn Tòa án trong nước để giải quyết, Tòa án tiến hành thụ lý vụ án, giải quyết vắng mặt đối với bên còn lại, trong lúc đó, bên còn lại đem tranh chấp ra trọng tài nước ngoài giải quyết, và trọng tài nước ngoài đã xét xử vắng mặt người tiêu dùng cùng việc ban hành một phán quyết trọng tài. Đây là một phán quyết trọng tài khuyết tịch. Ngoài ra, về vấn đề công nhận và cho thi hành phán quyết của trọng tài nước ngoài, pháp luật hiện hành quy định một phán quyết của trọng tài nước ngoài được xem xét công nhận và cho thi hành tại Việt Nam khi: (i) phán quyết của trọng tài nước ngoài mà nước đó và Việt Nam cùng là thành viên của điều ước quốc tế về công nhận và cho thi hành phán quyết của trọng tài nước ngoài nếu không thì trên cơ sở nguyên tắc có đi có lại, (ii) phán quyết của trọng tài nước ngoài là phán quyết cuối cùng của Hội đồng trọng tài giải quyết toàn bộ nội dung vụ tranh chấp, chấm dứt tố tụng trọng tài và có hiệu lực thi hành. Vì thế, phán quyết khuyết tịch của trọng tài nước ngoài khi đem về Việt Nam vẫn có thể được công nhận và cho thi hành. Điều này dẫn tới việc ở đây có sự tồn tại cùng một lúc hai phán quyết, một của trọng tài nước ngoài và một của Tòa án Việt Nam. Vậy trong trường hợp trùng tố này phải giải quyết như thế nào? Và khi có sự bất cập này xảy ra thì liệu án lệ số 42/2021/AL có đang chưa đảm bảo được sự thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành không?

Thứ ba, án lệ số 42/2021/AL thể hiện sự bảo vệ quá mức người tiêu dùng và vi phạm nguyên tắc thiện chí trong giao kết hợp đồng.

Trong giao kết hợp đồng, một trong những nguyên tắc quan trọng nhất đó là nguyên tắc trung thực, thiện chí. Theo đó, nguyên tắc này có quy định sự tôn trọng quyền và nghĩa vụ của các chủ thể đối với các bên trong giao kết hợp đồng. Ban đầu, trong hợp đồng có sự thỏa thuận trên cơ sở nguyên tắc tự nguyện, tự do ý chí của các bên, qua đó, việc lựa chọn trọng tài để giải quyết tranh chấp cũng đã được thỏa thuận rõ trong hợp đồng ban đầu. Việc phía người tiêu dùng không đọc kỹ, không nắm bắt hết các điều khoản trong hợp đồng không đồng nghĩa với việc bên cung ứng dịch vụ có hành vi lừa dối khách hàng.

Vậy nếu quyền định đoạt cơ quan giải quyết tranh chấp được trao hoàn toàn cho người tiêu dùng mà bên cung ứng dịch vụ vốn không có lỗi, thỏa thuận trọng tài không vô hiệu thì sự cân bằng về lợi ích ở đây có còn được đảm bảo hay không? Khi tranh chấp phát sinh, mặc cho thỏa thuận đã được ký kết, nhưng dựa trên nguyên tắc bảo vệ bên yếu thế - người tiêu dùng - mà cho phép người tiêu dùng làm trái thỏa thuận, lựa chọn tòa án để giải quyết tranh chấp thay vì trọng tài. Điều này đồng nghĩa với việc người tiêu dùng (là một bên chủ thể của hợp đồng) có quyền làm trái, phá vỡ

nguyên tắc trung thực, thiện chí, trong khi đó bên còn lại (thường là các doanh nghiệp cung ứng dịch vụ) vẫn luôn phải tuân theo nguyên tắc này. Có thể nói, khi bảo vệ người tiêu dùng quá mức, án lệ số 42/2021/AL đã có phần vi phạm nguyên tắc trung thực, thiện chí được quy định trong pháp luật hợp đồng.

5. Kết luận

Thực tế đã chứng minh, án lệ ngày càng được coi trọng và hoàn thiện trong hệ thống pháp luật của Việt Nam. Tuy nhiên, việc tăng cường sự chú trọng và hoàn thiện này cũng đi đôi với sự phát triển của các quan hệ xã hội, dẫn đến việc một số án lệ đã được các học giả đánh giá kỹ lưỡng hơn. Dựa trên cơ sở lý luận về việc bãi bỏ án lệ, án lệ số 42/2021/AL đã không đáp ứng đủ các tiêu chí của một án lệ phù hợp. Theo đó, việc ban hành án lệ số 42/2021/AL không đúng với tiêu chí lựa chọn án lệ. Hơn nữa, giải pháp pháp lý trong án lệ số 42/2021/AL có thể dẫn đến tình trạng tố tụng song song, không đảm bảo sự thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành. Án lệ số 42/2021/AL cũng vi phạm nguyên tắc thiện chí trong giao kết hợp đồng và bảo vệ quá mức người tiêu dùng. Việc bãi bỏ án lệ không phù hợp sẽ giúp đảm bảo tính thống nhất và ổn định của pháp luật, tránh sự nhầm lẫn và đảm bảo tính chính xác trong việc xét xử ■

Bài viết được thực hiện trong khuôn khổ nghiên cứu đề tài khoa học “Án lệ trong pháp luật thực định Việt Nam và kiến nghị bãi bỏ án lệ trong lĩnh vực dân sự” năm 2023, Trường Đại học Luật Hà Nội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Quốc hội (2015), Bộ Luật Dân sự 2015.
2. Quốc hội (2015), Bộ Luật Tố tụng Dân sự 2015.
3. Đinh Văn Mậu, Phạm Hồng Thái, (2009), Lý luận nhà nước và pháp luật, NXB Giao thông vận tải, tr.310.
4. Lê Nguyễn Gia Thiện, Nguyễn Thương Thư (2021), Án lệ số 42/2021/AL - nhìn từ góc độ cơ quan giải quyết tranh chấp.
5. Phạm Thị Thanh Xuân (2017), Bàn về án lệ và việc áp dụng án lệ ở Việt Nam, Tạp chí Nghề Luật, số 3, tr.12.

Ngày nhận bài: 28/01/2024

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 20/02/2024

Ngày chấp nhận đăng bài: 22/3/2024

Thông tin tác giả:

1. NGÔ PHƯƠNG THẢO¹

2. PHẠM CHÂU VIỆT HƯƠNG¹

3. NGUYỄN HUYỀN ANH¹

¹Nhóm sinh viên nghiên cứu khóa K47 Trường Đại học Luật Hà Nội

ANALYSIS AND PROPOSAL FOR THE ABROGATION OF THE PRECEDENT NO. 42/2021/AL/HĐTP TANDTC

- NGO PHUONG THAO¹
- PHAM CHAU VIET HUONG¹
- NGUYEN HUYEN ANH¹

¹Student, Hanoi Law University

ABSTRACT:

Precedent serves as a highly practical source in the legal system. The case-law systems in the world in general and in Vietnam in particular exhibit distinct characteristics and inherent diversity. This paper analyzed the rationale behind proposing the abrogation of certain unsuitable case precedents. The paper advocated the abrogation of the precedent No. 42/2021/AL/HĐTP TANDTC regarding the choice of the court for resolution of consumer disputes in case of entering into contracts containing arbitration clauses (hereinafter referred to as the precedent No. 42/2021/AL).

Keywords: precedent, precedent No. 42/2021/AL, civil, abrogation.